

Số: 15667 /BTC-TCT  
V/v chính sách thuế.

Hà Nội, ngày 3 tháng 11 năm 2016

Kính gửi: Công ty cổ phần GBS.

(Địa chỉ: Số 1 ngách 43/189, đường Nguyễn Ngọc Vũ,  
tổ 6, phường Trung hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội)

Bộ Tài chính nhận được công văn số 70/16/CV-GBS ngày 17/8/2016 của Công ty Cổ phần GBS bổ sung hồ sơ theo đề nghị tại cuộc họp ngày 15/8/2016 giữa Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính và Công ty theo giấy mời họp số 730/GM-BTP ngày 09/8/2016 của Bộ Tư pháp và công văn số 4633/VPCP-ĐMDN ngày 13/6/2016 của Văn phòng Chính phủ về việc chuyển công văn số 42116/CV-GBS ngày 6/6/2016 của Công ty Cổ phần GBS đến Bộ Tài chính để xem xét trả lời Công ty). Về vấn đề này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

- Tại khoản 1, Điều 9 Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ quy định:

*“Điều 9. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế*

*1. Trừ các khoản chi quy định tại khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:*

*a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp;*

*b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật”*

- Tại Điều 9 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Bộ Tài chính quy định:

*“Điều 9. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế*

*1. Trừ các khoản chi quy định tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:*

*a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, bao gồm cả các khoản chi sau:*

*...*

*b) Khoản chi có đủ hóa đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật.*

*...*

*c) Đối với hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ hai mươi triệu đồng trở lên phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt, trừ các khoản chi của doanh nghiệp cho việc: Thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, cho hoạt động phòng, chống HIV/AIDS nơi làm việc, hỗ trợ phục vụ cho hoạt động của tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp quy định tại Điểm a*

Khoản 1 Điều này; cho việc thu mua hàng hóa, dịch vụ được lập Bảng kê quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều này.”

Tại điểm 3 công văn số 2963/BTP-PLDSKT ngày 30/8/2016 của Bộ Tư pháp gửi Công ty cổ phần GBS có nêu với nội dung:

“3. Đối chiếu với quy định nêu trên thì thuế thu nhập doanh nghiệp của công ty được tính cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trong 1 năm, trong đó bao gồm dự án phần mềm thành công (bán được) và dự án phần mềm không thành công (không bán được) nếu chi phí đầu vào có hóa đơn chứng từ hợp lệ sẽ được tính vào chi phí được trừ khi xác định thuế thu nhập doanh nghiệp. Bộ Tư pháp thấy rằng, lĩnh vực hoạt động chính của Công ty cổ phần GBS là nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật; nghiên cứu, thiết kế, tích hợp thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển..., hoạt động nghiên cứu, phát triển là đặc thù của sản xuất phần mềm nhằm tạo ra sản phẩm. Do đó, trường hợp các chi phí thực hiện hoạt động nghiên cứu, phát triển phần mềm của công ty đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại khoản 1, Điều 9 Luật thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được coi là chi phí được trừ khi xác định thuế thu nhập doanh nghiệp. Trường hợp các chi phí thực hiện hoạt động nghiên cứu, phát triển phần mềm của công ty không đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại khoản 1, Điều 9 Luật thuế thu nhập doanh nghiệp thì không được coi là chi phí được trừ khi xác định thuế thu nhập doanh nghiệp”.

Giao Cục thuế thành phố Hà Nội căn cứ các quy định nêu trên và thực tế trường hợp của Công ty cổ phần GBS để hướng dẫn đơn vị, xử lý theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo)
- TTr Đỗ Hoàng Anh Tuấn (để báo cáo);
- Bộ Tư pháp;
- Cục Thuế thành phố Hà Nội;
- Vụ CST, PC (BTC);
- Vụ PC (TCT);
- Lưu: VT, TCT (VT, CS (3b)).<sup>44</sup>

TL. BỘ TRƯỞNG  
KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Cao Anh Tuấn